TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 241/2024/HSST.
Ngày: 24/09/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Trung Kiên

2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2024/TLST - HS ngày 12/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2024/QĐXXST - HS, ngày 12/09/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1982, tại Điện Biên.
Nơi cư trú: Bản B, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Ọi, sinh năm 1956 và bà: Cà Thị Lả, sinh năm 1958; Vợ: Lường Thị Đoàn, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2024 đến nay "Có mặt".

Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Văn Tại, sinh năm 1986 "vắng mặt";
Nơi cư trú: Bản B, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/6/2024, bị cáo đi bộ từ nhà ở Bản B, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đến đầu đường bản Pá Cấu, xã T X, huyện Đ B mục đích mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông

dân tộc Thái, khoảng 45 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 túi Methamphetamine và 01 túi Heroine với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, bị cáo cất 02 gói ma túy vào túi quần đang mặc đi bộ về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang ở cổng nhà mình thì Lò Văn Tại, trú tại Bản B, xã T X, huyện Đ B đến hỏi mua 200.000 đồng Heroine, bị cáo đồng ý nhận tiền cất vào túi quần bên trái đang mặc, sau đó lấy túi Heroine trong túi quần ra dùng tay cấu một ít Heroine rồi gói ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng đưa cho Tại. Tại cầm gói Heroine đi ra khu vực cánh đồng ở bán Bánh, xã T X, huyện Đ B sử dụng hết bằng hình thức hít. Bán ma túy xong, bị cáo gói số Heroine lại như cũ cất vào túi quần bên phải đang mặc.

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 22/6/2024 khi bị cáo đang ngồi tại giường ngủ trong nhà của mình thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế và Ma túy Công an huyện Đ B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải bị cáo đang mặc 01 túi ni lon màu xanh chứa 9,39 gam Methamphetamine và 01 túi ni lon màu xanh bên trong là lớp ni lon màu xanh chứa 11,66 gam Heroine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 21,05 gam; thu giữ tại túi quần bên trái bị cáo đang mặc số tiền 200.000 đồng, tiền bị cáo bán Heroine cho Tại.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 22/6/2024 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 11,66 gam;
- Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 9,39 gam;
- Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là **21,05 gam;**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1105/KL-KTHS ngày 27/6/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn K gửi giám định là Heroine;

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn K gửi giám định là Methamphetamine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 188CT-VKSHĐB ngày 11/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù.

Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 9,02 gam Methamphetamine và 11 gam Heroine hoàn lại mẫu vật sau khi giám định cùng 02 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận gì với Luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 21 và ngày 22/6/2024 bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã bán cho Lò Văn Tại 01 gói Heroine được 200.000 đồng, số ma túy còn lại bị cáo đang cất giấu trên người thì bị phát hiện bắt quả tang 01 gói Heroine có khối lượng 11,6 gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 9,39 gam, tổng khối lượng hai chất ma túy là 21,05 gam. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của bị cáo và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS.

Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một đàn ông dân tộc Thái khoảng 45 tuổi (không biết tên, địa chỉ), nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B không đủ cơ sở làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 9,39 gam Methamphetamine, 11,66 Heroine gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 9,02 gam Methamphetamine, 11 gam Heroine) và 02 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có theo quy định tại Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn K 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 22/6/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 9,39 gam Methamphetamine, 11,66 Heroine gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 9,02 gam Methamphetamine, 11 gam Heroine) và 02 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 11/9/2024).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương

Nơi nhận:
- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	CHỦ TỌA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Nông Trung Kiên	Lường Văn Lương	Nguyễn Thị Tâm

Nơi nhận:
- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN	CHỦ TỌA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Nông Trung Kiên	Lường Văn Lương	Lê Anh Tuấn